

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 622/2025/HS-ST

Ngày: 18-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Thái

Ông Trần Văn Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hào – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Hồng Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 70/2025/TLST-HS ngày 09/6/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4367/2025/QĐXXST-HS ngày 05/8/2025 đối với các bị cáo:

1. Phạm Bình Dương, sinh ngày 17/4/1996 tại tỉnh Ninh Bình; số thẻ CCCD: 037096002636; nơi đăng thường trú: thôn An Thượng, thị trấn Nho Quan, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; địa chỉ nơi cư trú: 167/48 Đô Lương, phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường Phước Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Phạm Văn Ánh, sinh năm 1968 và bà Bùi Thị Nhân, sinh năm 1973; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ Bùi Thị Tiên, sinh năm 1997, có 02 con sinh năm 2018 và 2020.

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 23/02/2024 UBND thành phố Vũng Tàu xử phạt hành chính số tiền 15 triệu đồng về hành vi cho vay vượt quá lãi suất quy định, đã đóng phạt xong.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/3/2025, hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt tại phiên tòa).

2. Phạm Văn Minh, sinh ngày 04/01/1990 tại tỉnh Hà Nam (nay là Ninh Bình); số thẻ CCCD: 035090004577; nơi đăng thường trú: Tổ 2, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam (nay là phường Phủ Lý, tỉnh Ninh Bình); nơi ở hiện tại: 0929 Chung cư Gateway (Block B), phường Nguyễn An Ninh, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường Tam Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Phạm Văn

Chinh (đã chết) và bà Phạm Thị Thặng, sinh năm 1955; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư; vợ Phạm Thị Thúy, sinh năm 1994, có 03 con lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/3/2025 đến ngày 13/5/2025 được tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

3. Ôn Ngọc Tín, sinh ngày 03/4/1991 tại tỉnh An Giang; số thẻ CCCD: 089091015215; nơi đăng thường trú: 808/C17 đường 30/4, phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường Phước Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Ôn Ngọc Thành, sinh năm 1956 và bà Trương Thị Bình, sinh năm 1963; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; vợ Lê Thị Thu Hương, sinh năm 1998, có 03 con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/3/2025 đến ngày 13/5/2025 được tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

Những người tham gia tố tụng khác:

* Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn Minh: Luật sư Trần Thị Hà, Công ty Luật TNHH Pharos, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Cao Thị Hồng Vân, sinh năm 1988; địa chỉ: 250 Cách Mạng Tháng 8, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ông Nguyễn Hoàng Sơn, sinh năm 1981; địa chỉ: 17/27/12 Ngô Đức Kế, phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là phường Tam Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ông Tăng Hoàng Sơn, sinh năm 1989; địa chỉ: thôn 4, xã Suối Rao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là xã Xuân Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Bà Hồ Thị Minh Hoa, sinh năm 1992; địa chỉ: 37/10/5 Trần Xuân Độ, phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Bà Võ Thị Hoa, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ 2, khu phố 6, phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ông Nguyễn Minh Châu, sinh năm 1996; địa chỉ: A606 chung cư 15 tầng, Phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là phường Tam Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ông Trần Đình Lượm, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ 4, ấp Lò Vôi, xã Phước Hưng, huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (xã Long Hải, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ông Nguyễn Anh Tuấn, sinh năm 1987; địa chỉ: 115/32/3A Lê Lợi, phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ông Mai Đình Minh, sinh năm 1992; địa chỉ: 79/01 Trương Công Định, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là phường Tam Thắng, thành phố Hồ Chí Minh).

- Ông Nguyễn Hữu Hoàng, sinh năm 1990; địa chỉ: 5B Nguyễn Gia Thiều, Phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là phường Phước Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Bà Lê Thị Thanh Hằng, sinh năm 1981; địa chỉ: 412/15 Lê Hồng Phong, phường Thắng Tam, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

I. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/3/2025, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhận được tin báo về tội phạm về nhóm đối tượng có hành vi cho vay lãi nặng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Cơ quan CSĐT (PC02) Công an tỉnh đã điều tra làm rõ 03 đối tượng Phạm Bình Dương, Phạm Văn Minh, Ôn Ngọc Tín thực hiện hành vi cho nhiều cá nhân trên địa bàn tỉnh vay tiền với lãi suất vượt quá 05 lần của mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự (20%/năm) và thu lợi bất chính số tiền trên 100.000.000 đồng nên khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bắt tạm giam đối với các đối tượng về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự để điều tra.

1. Kết quả điều tra xác định:

Khoảng từ năm 2023-2024, Phạm Bình Dương, Phạm Văn Minh, Ôn Ngọc Tín từ địa phương khác đến địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu sinh sống để cho vay tiền để thu lợi bất chính. Các đối tượng hoạt động độc lập, không có mối liên hệ với nhau, bằng hình thức thông qua các hội nhóm trên mạng xã hội, phát tờ rơi hoặc gặp trao đổi trực tiếp để tiếp cận, chào mời, thỏa thuận về vay tiền. Khi có người liên hệ vay tiền, các đối tượng thỏa thuận các mức lãi suất từ 0.833%/ngày(304,167%/năm),1%/ngày(365%/năm),1.238%/ngày,(451.905%/năm) với nhiều kỳ hạn khác nhau (21, 24, 25 ngày/lần vay) và không kỳ hạn. Theo đó, ngay sau khi nhận tiền vay, người vay phải trả gốc, lãi dưới dạng trả góp hàng ngày một khoản tiền đã được chia đều từ ngày vay đến ngày cuối kỳ hạn thì người

vay cũng trả hết nợ. Ngoài ra, mỗi lần vay tiền thì các bị can thu thêm một khoản tiền trị giá 10% vốn vay được gọi là phí cho vay tiền.

Với phương thức như trên, từ năm 2023 đến khoảng tháng 9/2024, các bị can đã liên hệ, thỏa thuận cho 12 cá nhân trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vay tiền với lãi suất vượt quá 5 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự (20%/năm) và thu lợi bất chính số tiền trên 100.000.000 đồng đủ cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự.

1.1 Hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của Phạm Bình Dương.

Từ tháng 10/2023 đến hết năm 2024, Dương nhiều lần cho người khác vay tiền và lấy lãi cao quá mức quy định. Dương khai nhận, Bùi Văn Mạnh (không có mặt nơi cư trú, hiện chưa triệu tập làm việc được) là người góp tiền cùng Dương để Dương dùng tiền này cho người khác vay. Tiền lãi thu được, Dương chia cho Mạnh từ 30% đến 35%, còn lại Dương giữ và đã tiêu xài hết.

Khi cho người khác vay tiền, Dương sử dụng số điện thoại 0968989085 và các số tài khoản 17170419969999 (Phạm Bình Dương), 1031881819 (Phạm Bình Dương), 0338419756 (Vi Khánh Ly), 9797168888 (Đoàn Trọng Hưởng), 086601189888 (Bùi Văn Mạnh), 0999993989999 (Lê Thị Dân), 19029588201014 (Bùi Văn Mạnh), 19036399654012 (Bùi Tuấn Vũ), 00006140596 (Bùi Văn Mạnh) để chuyển tiền. Trong đó, Đoàn Trọng Hưởng và Bùi Tuấn Vũ (chưa xác minh được lai lịch) là bạn của Dương. Do tài khoản bị lỗi nên Dương nhờ hai người này chuyển tiền cho vay giúp. Hưởng và Vũ không liên quan đến việc Dương và Mạnh cho người khác vay tiền. Vi Khánh Ly (chưa xác định được nơi ở hiện tại, không có mặt tại nơi cư trú) là vợ của Mạnh và Lê Thị Dân là mẹ của Mạnh.

Với cách thức, thủ đoạn cho vay tiền như đã nêu trên Dương đã sử dụng số tiền gốc ban đầu 251.000.000 đồng cho 11 người vay tiền với phương thức quay vòng (vay - trả - vay) để hưởng lãi suất, với tổng số tiền cho vay là 2.724.000.00 đồng để lấy lãi suất cao, thu lợi bất chính tổng số tiền 803.624.247 đồng. Trong đó: tổng tiền lãi bất hợp pháp 640.574.000 đồng, tổng tiền phí cho vay bất hợp pháp Dương đã thu của người vay tiền là 163.050.000 đồng, tổng số tiền lãi hợp pháp theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự là 37.688.767 đồng, tổng số tiền người vay (bà Lê Thị Thanh Hằng) đang còn giữ cần phải thu hồi là 65.200.000 đồng. Cụ thể, Dương cho vay như sau:

1. Cao Thị Hồng Vân:

Do cần tiền để kinh doanh với phương thức quay vòng (vay - trả - vay) để hưởng lãi suất nên bà Vân vay tiền của Dương 08 lần với lãi suất cao:

+ Vân vay 03 lần vào ngày 18/3/2024, 29/3/2024, 11/4/2024 với số tiền là 5.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 21 ngày, bà Vân phải trả đủ tiền gốc và lãi là 6.300.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 300.000 đồng, ứng với mức lãi suất 1.238%/ngày, 451.905%/năm. Bà Vân đã trả

đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Mỗi lần vay, Dương lấy phí vay 500.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 3 lần vay trên là 1.500.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ 03 lần cho bà Vân vay tiền nêu trên là 5.227.397 đồng.

+ Vân vay 05 lần vào ngày 18/4/2024, 27/4/2024, 06/5/2024, 24/6/2024, 27/7/2024 với số tiền là 10.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 21 ngày, bà Vân phải trả đủ tiền gốc và lãi là 12.600.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 300.000 đồng, ứng với mức lãi suất 1.238%/ngày, 451.903%/năm. Bà Vân đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Mỗi lần vay, Dương lấy phí vay 800.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 5 lần vay trên là 4.000.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho bà Vân vay tiền nêu trên là 16.424.658 đồng.

Như vậy, Dương sử dụng số tiền 5.000.000 đồng gốc ban đầu để cho bà Vân vay xoay vòng 08 lần để thu lợi bất chính tổng số tiền 21.652.055 đồng, trong đó tổng tiền thu lãi bất hợp pháp là 16.152.055 đồng; tổng phí vay Dương đã thu của bà Vân số tiền 5.500.000 đồng. Số tiền lãi hợp pháp là 747.495 đồng.

2. Nguyễn Hoàng Sơn

- Dương cho Sơn vay 03 lần vào ngày 15/7/2024, 18/9/2024, 13/11/2024 với số tiền là 15.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 25 ngày, Sơn phải trả đủ tiền gốc và lãi là 18.750.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 750.000 đồng, ứng với mức lãi suất 1%/ngày, 365%/năm. Sơn đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Mỗi lần vay, Dương lấy phí vay 750.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 3 lần vay trên là 2.250.000 đồng, số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Sơn vay tiền nêu trên là 12.883.562 đồng.

- Dương cho Sơn vay 01 lần vào ngày 02/8/2024 với số tiền là 20.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 25 ngày, Sơn phải trả đủ tiền gốc và lãi là 25.000.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi 1.000.000 đồng, ứng với mức lãi suất 1%/ngày, 365%/năm. Sơn đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Dương lấy phí vay 1.000.000 đồng, số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Sơn vay tiền nêu trên là 5.726.027 đồng.

- Dương cho Sơn vay 01 lần vào ngày 18/10/2024 với số tiền là 40.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 25 ngày, Sơn phải trả đủ tiền gốc và lãi là 50.000.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi 2.000.000đ, ứng với mức lãi suất 1%/ngày, 365%/năm. Sơn đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Dương lấy phí vay 2.000.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Sơn vay tiền nêu trên là 11.452.050 đồng.

- Dương cho Sơn vay 01 lần vào ngày 25/11/2024 với số tiền là 60.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 25 ngày, Sơn phải trả đủ tiền gốc và lãi là 75.000.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi 3.000.000 đồng, ứng với mức lãi suất 1%/ngày, 365%/năm. Sơn đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa

thuận trong lần vay trên. Dương lấy phí vay 2.000.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Sơn vay tiền nêu trên là 16.178.082 đồng.

- Dương cho Sơn vay 01 lần vào ngày 02/12/2024 với số tiền là 30.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 25 ngày, Sơn phải trả đủ tiền gốc và lãi là 37.500.000đ, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi 1.500.000 đồng, ứng với mức lãi suất 1%/ngày, 365%/năm. Sơn đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Dương lấy phí vay 1.500.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Sơn vay tiền nêu trên là 8.589.041 đồng.

- Dương cho Sơn vay 01 lần vào ngày 25/11/2024 với số tiền là 60.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 25 ngày, Sơn phải trả đủ tiền gốc và lãi là 75.000.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi 3.000.000 đồng, ứng với mức lãi suất 1%/ngày, 365%/năm. Sơn đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Dương lấy phí vay 2.000.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Sơn vay tiền nêu trên là 16.178.082 đồng.

Như vậy, Dương sử dụng số tiền gốc 15.000.000 đồng ban đầu để cho ông Sơn vay xoay vòng 07 lần để thu lợi bất chính số tiền 54,828,767 đồng, trong đó tổng tiền thu lãi bất hợp pháp là 46,078,767 đồng; tổng phí vay là 8.750.000 đồng. Số tiền lãi hợp pháp là 2,671,233 đồng.

3. Tăng Hoàng Sơn

Dương sử dụng số tiền gốc 6.000.000 đồng ban đầu để cho ông Tăng Hoàng Sơn vay xoay vòng 10 lần vào ngày 20/12/2023, 02/01/2024, 17/01/2024, 03/02/2024, 24/02/2024, 12/3/2024, 22/3/2024, 04/4/2024, 17/4/2024, 01/5/2024. Hai bên thỏa thuận trong vòng 24 ngày, Sơn phải trả đủ tiền gốc và lãi là 7.200.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 300.000 đồng, ứng với mức lãi suất 0.833%/ngày, 304,167%/năm. Sơn đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Mỗi lần vay, Dương lấy phí vay 300.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 10 lần vay trên là 3.000.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Sơn vay tiền nêu trên là 14.210.959 đồng, trong đó số tiền lãi bất hợp pháp là 11.210.959 đồng, tổng phí vay Dương đã thu của Sơn là 3.000.000 đồng. Số tiền lãi hợp pháp là 789.000 đồng.

4. Hồ Thị Minh Hoa

- Dương cho Hoa vay 4 lần vào ngày 11/10/2023, 27/10/2023, 01/11/2023, 13/11/2023 với số tiền là 30.000.000đ. Hai bên thỏa thuận trong vòng 25 ngày, Hoa phải trả đủ tiền gốc và lãi là 37.500.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 1.500.000 đồng, ứng với lãi suất 1%/ngày, 365%/năm. Hoa đã trả đủ tiền gốc và lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Mỗi lần vay, Dương lấy phí vay 1.500.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 4 lần vay trên là 6.000.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Hoa vay tiền nêu trên là 34.356.164 đồng.

- Dương cho Hoa vay 5 lần vào ngày 19/11/2023, 05/12/2023, 12/12/2023, 29/12/2023, 19/02/2024 với số tiền là 40.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 25 ngày, Hoa phải trả đủ tiền gốc và lãi là 50.000.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 2.000.000 đồng, ứng với mức lãi suất 1%/ngày, 365%/năm. Hoa đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Mỗi lần vay, Dương lấy phí vay 2.000.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 5 lần vay trên là 10.000.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Hoa vay tiền nêu trên là 57.260.274 đồng.

- Dương cho Hoa vay 3 lần vào ngày 19/11/2023, 05/12/2023, 12/12/2023, 11/3/2024, 22/3/2024, 01/4/2024 với số tiền là 50.000.000đ. Hai bên thỏa thuận trong vòng 25 ngày, Hoa phải trả đủ tiền gốc và lãi là 62.500.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 2.500.000 đồng, ứng với mức lãi suất 1%/ngày, 365%/năm. Hoa đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Mỗi lần vay, Dương lấy phí vay 2.500.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 3 lần vay trên là 7.500.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Hoa vay tiền nêu trên là 42.945.205 đồng.

- Dương cho Hoa vay 1 lần vào 24/01/2024 với số tiền là 70.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 25 ngày, Hoa phải trả đủ tiền gốc và lãi là 87.500.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 3.500.000 đồng, ứng với mức lãi suất 1%/ngày, 365%/năm. Hoa đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Dương lấy phí vay 3.500.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Hoa vay tiền nêu trên là 20.041.096 đồng.

Như vậy, Dương sử dụng số tiền gốc 30.000.000 ban đầu để cho bà Hồ Thị Minh Hoa vay xoay vòng 18 lần để thu lợi bất chính số tiền 240.493.000 đồng, trong đó, tổng tiền lãi bất hợp pháp Dương đã thu của chị Hoa là 198.493.151 đồng, tổng tiền phí vay Dương đã thu của chị Hoa số tiền 42.000.000 đồng. Số tiền thu lợi hợp pháp là 11.506.849 đồng. Hiện chị Hoa đã trả tiền gốc, lãi đủ cho Dương.

5. Võ Thị Hoa

- Dương cho Hoa vay 2 lần vào 29/01/2024 và 21/02/2024 với số tiền là 50.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 25 ngày, Hoa phải trả đủ tiền gốc và lãi là 62.500.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 2.500.000 đồng, ứng với mức lãi suất 1%/ngày, 365%/năm. Hoa đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Mỗi lần vay, Dương lấy phí vay 5.000.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 2 lần vay trên là 10.000.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Hoa vay tiền nêu trên là 33.630.137 đồng.

- Dương cho Hoa vay 2 lần vào 26/02/2024 và 11/3/2024 với số tiền là 70.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 25 ngày, Hoa phải trả đủ tiền gốc và lãi là 87.500.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 3.500.000 đồng, ứng với mức lãi suất 1%/ngày, 365%/năm. Hoa đã trả đủ tiền gốc

lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Mỗi lần vay, Dương lấy phí vay 7.000.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 2 lần vay trên là 14.000.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Hoa vay tiền nêu trên là 47.082.192 đồng.

Như vậy, Dương sử dụng số tiền gốc 30.000.000 đồng ban đầu để cho bà Võ Thị Hoa vay xoay vòng 4 lần để thu lợi bất chính số tiền 80.712.000 đồng, trong đó, tổng số tiền lãi bất hợp pháp là 56.712.329 đồng, tổng tiền phí vay 24.000.000 đồng. Số tiền lãi hợp pháp là 3.287.000 đồng. Hiện chị Hoa đã trả tiền gốc, lãi đủ cho Dương.

6. Nguyễn Minh Châu

Dương cho Châu vay 3 lần vào 03/4/2024, 15/4/2024 và 06/5/2024 với số tiền là 10.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 24 ngày, Châu phải trả đủ tiền gốc và lãi là 12.000.000đ, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 500.000 đồng, ứng với mức lãi suất 0,833%/ngày, 304,167%/năm. Châu đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Mỗi lần vay, Dương lấy phí vay 500.000đ. Tổng tiền phí thu được trong 3 lần vay trên là 1.500.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Châu vay tiền nêu trên là 7.105.479 đồng.

Như vậy, Dương sử dụng số tiền gốc 10.000.000 đồng ban đầu để cho ông Nguyễn Minh Châu vay xoay vòng 03 lần để thu lợi bất chính số tiền 7.105.000 đồng, trong đó, tổng số tiền lãi bất hợp pháp là 5.605.479 đồng, tiền phí vay 1.500.000 đồng. Số tiền lãi hợp pháp là 394.000 đồng. Hiện ông Châu đã trả tiền gốc, lãi đủ cho Dương.

7. Trần Đình Lượm

- Dương cho Lượm vay 2 lần vào 10/3/2024 và 19/5/2024 với số tiền là 5.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 24 ngày, Lượm phải trả đủ tiền gốc và lãi là 6.000.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 250.000 đồng, ứng với mức lãi suất 0,833%/ngày, 304,167%/năm. Lượm đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Mỗi lần vay, Dương lấy phí vay 500.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 2 lần vay trên là 1.000.000 đồng. Căn cứ Điều 6 Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐTP, số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Lượm vay tiền nêu trên là 2.868.493 đồng.

- Dương cho Lượm vay 1 lần vào 02/7/2024 với số tiền là 8.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 24 ngày, Lượm phải trả đủ tiền gốc và lãi là 9.600.000đ, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 400.000 đồng, ứng với mức lãi suất 0,833%/ngày, 304,167%/năm. Lượm đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Dương lấy phí vay 800.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Lượm vay tiền nêu trên là 2.294.795 đồng.

- Dương cho Lượm vay 2 lần vào 16/7/2024 và 31/7/2024 với số tiền là 10.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 24 ngày, Lượm phải trả đủ tiền gốc và lãi là 12.000.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 500.000 đồng, ứng với mức lãi suất 0,833%/ngày, 304,167%/năm. Lượm đã trả đủ

tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Mỗi lần vay, Dương lấy phí vay 1.000.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 2 lần vay trên là 2.000.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Lượm vay tiền nêu trên là 5.736.986 đồng.

Như vậy, Dương sử dụng số tiền gốc 5.000.000 đồng ban đầu để cho ông Trần Đình Lượm vay xoay vòng 05 lần để thu lợi bất chính số tiền 10.900.000 đồng, trong đó tổng tiền thu lãi bất hợp pháp là 7.100.000 đồng; tổng phí vay Dương đã thu của Lượm số tiền 3.800.000 đồng. Số tiền lãi hợp pháp là 499.000 đồng. Hiện Lượm đã trả tiền gốc, lãi đủ cho Dương.

8. Nguyễn Anh Tuấn

Dương sử dụng số tiền gốc 100.000.000 đồng ban đầu cho Nguyễn Anh Tuấn vay 2 lần vào 05/8/2024 và 06/9/2024 với số tiền là 100.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 24 ngày, Tuấn phải trả đủ tiền gốc và lãi là 120.000.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 5.000.000 đồng, ứng với mức lãi suất 0,833%/ngày, 304,167%/năm. Tuấn đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Mỗi lần vay, Dương lấy phí vay 5.000.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 2 lần vay trên là 10.000.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Tuấn vay tiền nêu trên là 47.369.863 đồng. Số tiền lãi hợp pháp là 2.630.000 đồng.

9. Mai Đình Minh

Dương sử dụng số tiền gốc 10.000.000 đồng ban đầu cho Mai Đình Minh vay 4 lần vào 22/3/2024, 13/4/2024, 29/4/2024 và 07/6/2024 với số tiền là 10.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 24 ngày, Minh phải trả đủ tiền gốc và lãi là 12.000.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 500.000 đồng, ứng với mức lãi suất 0,833%/ngày, 304,167%/năm. Minh đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Mỗi lần vay, Dương lấy phí vay 1.000.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 4 lần vay trên là 4.000.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ các lần cho Minh vay tiền nêu trên là 11.473.973 đồng. Số tiền lãi hợp pháp là 526.000 đồng.

10. Nguyễn Hữu Hoàng

- Dương cho Hoàng vay 2 lần vào 21/6/2024 và 05/7/2024 với số tiền là 10.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 24 ngày, Hoàng phải trả đủ tiền gốc và lãi là 12.000.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 500.000 đồng, ứng với mức lãi suất 0,833%/ngày, 304,167%/năm. Hoàng đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Mỗi lần vay, Dương lấy phí vay 500.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 2 lần vay trên là 1.000.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Hoàng vay tiền nêu trên là 4.736.986 đồng.

- Dương cho Hoàng vay 16 lần với số tiền là 20.000.000đ vào các ngày 04/02/2024, 19/02/2024, 22/02/2024, 01/3/2024, 05/3/2024, 13/3/2024, 18/3/2024, 25/3/2024, 28/3/2024, 04/4/2024, 08/4/2024, 16/4/2024, 19/4/2024, 29/4/2024, 09/5/2024, 10/5/2024. Hai bên thỏa thuận trong vòng 21 ngày, Hoàng phải trả đủ

tiền gốc và lãi là 25.200.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 1.200.000 đồng, ứng với mức lãi suất 1,238%/ngày, 451,905%/năm. Hoàng đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Mỗi lần vay, Dương lấy phí vay 1.000.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 16 lần vay trên là 16.000.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Hoàng vay tiền nêu trên là 95.517.808 đồng.

- Dương cho Hoàng vay 18 lần với số tiền là 20.000.000 đồng vào các ngày 11/7/2024, 29/7/2024, 31/7/2024, 13/8/2024, 14/8/2024, 27/8/2024, 29/8/2024, 10/9/2024, 11/9/2024, 25/9/2024, 09/10/2024, 10/10/2024, 27/10/2024, 09/11/2024, 10/11/2024, 24/11/2024, 25/11/2024, 08/12/2024. Hai bên thỏa thuận trong vòng 24 ngày, Hoàng phải trả đủ tiền gốc và lãi là 24.000.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 1.000.000 đồng, ứng với mức lãi suất 0,833 %/ngày, 304,167%/năm. Hoàng đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Mỗi lần vay, Dương lấy phí vay 1.000.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 18 lần vay trên là 18.000.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Hoàng vay tiền nêu là 85.265.753 đồng.

Như vậy, Dương sử dụng số tiền gốc 10.000.000 đồng ban đầu để cho ông Nguyễn Hữu Hoàng vay xoay vòng 36 lần để thu lợi bất chính số tiền 185.520.000 đồng, trong đó, tổng tiền thu lãi bất hợp pháp là 150.520.548 đồng; tổng tiền phí vay Dương đã thu của Hoàng số tiền 35.000.000 đồng. Số tiền lãi hợp pháp là 8.679.000 đồng. Hiện Hoàng đã trả tiền gốc, lãi đủ cho Dương.

11. Lê Thị Thanh Hằng

- Dương cho Hằng vay 02 lần với số tiền là 20.000.000 đồng vào 13/5/2024, 15/7/2024. Hai bên thỏa thuận trong vòng 25 ngày, Hằng phải trả đủ tiền gốc và lãi là 25.000.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 1.000.000 đồng, ứng với mức lãi suất 1%/ngày, 365%/năm. Hằng đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Mỗi lần vay, Dương lấy phí vay 1.000.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 2 lần vay trên là 2.000.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Hằng vay tiền nêu trên là 11.452.055 đồng.

- Dương cho Hằng vay 5 lần với số tiền là 30.000.000 đồng vào các ngày 25/7/2024, 29/7/2024, 12/8/2024, 27/8/2024, 31/8/2024. Hai bên thỏa thuận trong vòng 25 ngày, Hằng phải trả đủ tiền gốc và lãi là 37.500.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 1.500.000 đồng, ứng với mức lãi suất 1%/ngày, 365%/năm. Hằng đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Mỗi lần vay, Dương lấy phí vay 1.500.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 5 lần vay trên là 7.500.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Hằng vay tiền nêu trên là 42.945.205 đồng.

- Dương cho Hằng vay 7 lần với số tiền là 40.000.000 đồng vào các ngày 04/9/2024, 07/9/2024, 14/9/2024, 17/9/2024, 19/9/2024. Hai bên thỏa thuận trong vòng 25 ngày, Hằng phải trả đủ tiền gốc và lãi là 50.000.000 đồng, theo hình thức

trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 2.000.000 đồng, ứng với mức lãi suất 1%/ngày, 365%/năm. Hằng đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong 06 lần vay đầu tiên. Lần vay thứ 7 Hằng góp tiền gốc, lãi được 3 ngày. Hiện nay, bà Hằng còn nợ Dương 35.200.000 đồng. Mỗi lần vay, Dương lấy phí vay 2.000.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 7 lần vay trên là 14.000.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho Hằng vay tiền nêu trên là 71.846.575 đồng.

- Ngày 16/7/2024, Dương cho Hằng vay số tiền 10.000.000 đồng, không giới hạn về thời gian, mỗi ngày bà Hằng trả tiền lãi cho Dương 50.000 đồng. Bà Hằng đã trả tiền lãi cho Dương được 10 ngày với số tiền là 500.000 đồng, ứng với mức lãi suất 0,5%/ngày, 183%/năm. Bà Hằng đã trả nợ gốc cho Dương. Dương lấy phí vay là 500.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho bà Hằng vay tiền nêu là 945.205 đồng.

- Ngày 24/9/2024, Dương cho Hằng vay số tiền 30.000.000 đồng, không giới hạn về thời gian, mỗi ngày bà Hằng trả tiền lãi cho Dương 150.000 đồng. Bà Hằng đã trả tiền lãi cho Dương được 5 ngày với số tiền là 750.000 đồng, ứng với mức lãi suất 0,5%/ngày, 183%/năm. Bà Hằng chưa trả tiền gốc cho Dương. Dương lấy phí vay là 1.500.000 đồng. Số tiền Dương thu lợi bất chính từ lần cho bà Hằng vay tiền nêu là 2.167.808 đồng.

Như vậy, Dương sử dụng số tiền gốc 20.000.000 đồng ban đầu để cho bà Lê Thị Thanh Hằng vay xoay vòng 14 lần để thu lợi bất chính số tiền 129.356.000 đồng, trong đó, tổng tiền thu lãi bất hợp pháp là 103.856.836 đồng, tổng tiền phí vay 25.500.000 đồng. Số tiền lãi hợp pháp là 5.956.000 đồng. Hiện bà Hằng còn nợ Dương tổng số tiền 65.200.000 đồng.

1.2 Hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của Phạm Văn Minh

Vào năm 2023, Minh đến tiệm tạp hóa của bà Lê Thị Thanh Hằng giới thiệu tên Mạnh Tuấn, để lại số điện thoại 0916882582 để bà Hằng cần thì liên hệ vay tiền. Khi cho vay, Minh sử dụng tài khoản 76610000170710 của Minh để chuyển khoản tiền vay, nhận tiền góp của bà Hằng. Từ tháng 7/2023 đến tháng 9/2024, với số tiền gốc ban đầu 70.000.000 đồng, Minh đã cho bà Lê Thị Thanh Hằng vay xoay vòng 32 lần, với phương thức quay vòng (vay - trả - vay) để hưởng lãi suất với tổng số tiền cho vay là 1.810.000.000 đồng để lấy lãi suất cao, thu lợi bất chính tổng số tiền 507.649.315 đồng. Trong đó: Tổng tiền lãi bất hợp pháp 426,949,315 đồng. Tổng tiền phí cho vay bất hợp pháp Minh đã thu là 80.700.000 đồng. Tổng số tiền lãi hợp pháp theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự là 24,751,507 đồng. Tổng số tiền bà Lê Thị Thanh Hằng còn giữ của Minh là 77.600.000 đồng. Cụ thể như sau:

- Minh cho Hằng vay 03 lần vào ngày 26/7/2023, 25/8/2023, 05/9/2023 với số tiền là 20.000.000đ. Hai bên thỏa thuận trong vòng 25 ngày, bà Hằng phải trả đủ tiền gốc và lãi là 25.000.000đ, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 1.000.000đ, ứng với mức lãi suất 1%/ngày, 365%/năm. Bà Hằng đã trả đủ tiền gốc

lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Mỗi lần vay, Minh lấy phí vay 1.000.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 3 lần vay trên là 3.000.000 đồng. Số tiền Minh thu lợi bất chính từ lần cho bà Hằng vay tiền nêu trên là 17.178.082 đồng.

- Minh cho Hằng vay 01 lần vào ngày 11/9/2023 với số tiền là 40.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 25 ngày, bà Hằng phải trả đủ tiền gốc và lãi là 50.000.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 2.000.000 đồng, ứng với mức lãi suất 1%/ngày, 365%/năm. Bà Hằng đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Minh lấy phí vay 2.000.000 đồng. Số tiền Minh thu lợi bất chính từ lần cho bà Hằng vay tiền nêu trên là 11.452.055 đồng.

- Minh cho Hằng vay 14 lần vào ngày 18/9/2023, 12/10/2023, 26/10/2023, 18/11/2023, 12/12/2023, 28/12/2023, 12/01/2024, 22/01/2024, 05/02/2024, 21/02/2024, 15/3/2024, 25/3/2024, 04/4/2024, 26/4/2024 với số tiền là 50.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 25 ngày, bà Hằng phải trả đủ tiền gốc và lãi là 62.500.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 2.500.000 đồng, ứng với mức lãi suất 1%/ngày, 365%/năm. Bà Hằng đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Mỗi lần vay, Minh lấy phí vay 2.500.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 14 lần vay trên là 35.000.000 đồng. Số tiền Minh thu lợi bất chính từ lần cho bà Hằng vay tiền nêu trên là 200.410.959 đồng.

- Minh cho Hằng vay 14 lần vào ngày 06/5/2024, 15/5/2024, 29/5/2024, 08/6/2024, 24/6/2024, 06/7/2024, 17/7/2024, 23/7/2024, 27/7/2024, 16/8/2024, 17/8/2024, 29/8/2024, 09/9/2024, 18/9/2024 với số tiền là 70.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 25 ngày, bà Hằng phải trả đủ tiền gốc và lãi là 87.500.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 3.500.000 đồng, ứng với mức lãi suất 1%/ngày, 365%/năm. Bà Hằng đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong 13 lần vay đầu tiên. Lần vay thứ 14, bà Hằng mới góp tiền gốc, lãi được 8 ngày. Mỗi lần vay, Minh lấy phí vay 2.800.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 14 lần vay trên là 39.200.000 đồng. Số tiền Minh thu lợi bất chính từ lần cho bà Hằng vay tiền nêu trên là 259.527.397 đồng.

- Ngày 24/7/2024, Minh cho Hằng vay số tiền 30.000.000 đồng, không giới hạn về thời gian, mỗi ngày bà Hằng trả tiền lãi 300.000 đồng, ứng với mức lãi suất 1%/ngày, tương ứng 365%/năm. Bà Hằng đã trả tiền lãi được 62 ngày với số tiền là 18.600.000 đồng. Bà Hằng còn nợ tiền gốc 30.000.000 đồng. Minh lấy phí vay là 1.500.000 đồng. Số tiền Minh thu lợi bất chính từ lần cho bà Hằng vay tiền nêu trên là 19.080.822 đồng.

1.3. Hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của Ôn Ngọc Tín

Vào năm 2023, Tín đến tiệm tạp hóa của bà Hằng để mua đồ. Bà Hằng hỏi Tín có biết ai cho vay tiền thì giới thiệu cho bà Hằng. Sau đó, bà Hằng chỉ Tín cách cho vay, tính lãi cao. Nhận thấy việc này thu lợi nhanh chóng, Tín sử dụng số tiền gốc ban đầu 70.000.000 đồng cho bà Hằng vay tiền 25 lần với phương thức quay vòng (vay - trả - vay) để hưởng lãi suất với tổng số tiền cho vay là

890.000.000 đồng để lấy lãi suất cao, Tín không tính phí vay các khoản vay này nên thu lợi bất chính là tiền lãi bất hợp pháp, tổng số tiền 205.219.635 đồng. Tổng số tiền lãi hợp pháp theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự là 13.813.699 đồng. Tổng số tiền bà Lê Thị Thanh Hằng còn giữ của Tín là 63.333.333 đồng. Cụ thể như sau:

- Tín cho Hằng vay 01 lần vào ngày 17/8/2023 với số tiền là 20.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 24 ngày, bà Hằng phải trả đủ tiền gốc và lãi là 24.000.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 1.000.000 đồng, ứng với mức lãi suất 0.833%/ngày, 304.167%/năm. Bà Hằng đã trả đủ tiền gốc, lãi theo thỏa thuận trong lần vay trên. Tín không lấy tiền phí vay đối với khoản vay này. Số tiền Tín thu lợi bất chính từ lần cho bà Hằng vay tiền nêu trên gồm tiền phí cho vay cộng với tiền lãi thu được sau khi trừ đi tiền lãi tương ứng mức lãi suất cao nhất (20%/năm) theo Bộ luật Dân sự quy định, số tiền này là 3.736.986 đồng.

- Tín cho Hằng vay 21 lần vào các ngày 27/11/2023, 18/12/2023, 08/01/2024, 26/01/2024, 26/02/2024, 11/3/2024, 25/3/2024, 05/4/2024, 16/4/2024, 07/5/2024, 20/5/2024, 03/6/2024, 20/6/2024, 04/7/2024, 12/7/2024, 20/7/2024, 31/7/2021, 15/8/2024, 26/8/2024, 09/9/2024, 23/9/2024 với số tiền mỗi lần vay là 40.000.000 đồng. Mỗi lần cho vay, hai bên thỏa thuận trong vòng 24 ngày, bà Hằng phải trả đủ tiền gốc và lãi là 48.000.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 2.000.000 đồng, ứng với mức lãi suất 0.833%/ngày, tương ứng 304.167%/năm. Bà Hằng đã trả đủ tiền gốc lãi theo thỏa thuận trong 20 lần vay đầu tiên. Lần vay thứ 21, bà Hằng mới góp tiền gốc, lãi được 4 ngày. Mỗi lần cho vay, Tín không lấy phí cho vay. Số tiền Tín thu lợi bất chính từ 21 lần cho bà Hằng vay tiền nêu là 150.725.114 đồng.

- Ngày 23/12/2023, Tín cho Hằng vay số tiền 20.000.000 đồng, không giới hạn về thời gian, mỗi ngày bà Hằng trả tiền lãi 200.000 đồng, ứng với mức lãi suất 1%/ngày, tương ứng 365%/năm. Bà Hằng đã trả tiền lãi được 243 ngày với số tiền là 48.600.000 đồng. Bà Hằng còn nợ tiền gốc 20.000.000 đồng. Tín không lấy phí vay. Số tiền Tín thu lợi bất chính từ lần cho bà Hằng vay tiền nêu trên là 45.936.986 đồng.

- Ngày 05/8/2024, Tín cho Hằng vay số tiền 10.000.000 đồng, không giới hạn về thời gian, mỗi ngày bà Hằng trả tiền lãi cho Tín 100.000 đồng, ứng với mức lãi suất 1%/ngày, tương ứng 365%/năm. Bà Hằng đã trả tiền lãi được 51 ngày với số tiền là 5.100.000 đồng. Bà Hằng còn nợ tiền gốc 10.000.000 đồng. Tín không lấy phí vay. Số tiền Tín thu lợi bất chính từ lần cho bà Hằng vay tiền nêu trên là 4.820.548 đồng.

2. Tính chất hành vi, vai trò, trách nhiệm hình sự đối với các bị can:

Qua đánh giá diễn biến hành vi và số tiền các bị can cho vay đối với từng cá nhân trong vụ án, nhận thấy, các bị can hoạt động cho vay tiền để lấy lãi suất độc

lập, không có sự cấu kết với nhau, các bị can cho người vay tiền hầu hết nhiều lần, số tiền cho vay ban đầu không lớn.

Căn cứ Điều 6 Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 201 của Bộ luật Hình sự và việc xét xử vụ án hình sự về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự thì bị can Phạm Bình Dương phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng số tiền thu lợi bất chính là 810.414.000 đồng; Phạm Văn Minh phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng số tiền thu lợi bất chính là 507.649.315 đồng, Ôn Ngọc Tín phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng số tiền thu lợi bất chính là 205.219.634 đồng.

Quá trình điều tra, các bị can đã thừa nhận sai phạm của bản thân, công nhận kết quả điều tra. Lời khai của các bị can phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về quá trình phạm tội, diễn biến sự việc và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ.

3. Vật chứng, tài liệu thu giữ:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ:

- 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax màu tím, số imei: 35278498642361. Đây là điện thoại di động của Phạm Văn Minh. Điện thoại này, Minh không sử dụng vào việc cho vay tiền. Điện thoại và sim số 0916882582 sử dụng vào mục đích cho vay, Minh đã làm mất trước khi bị bắt vài tháng nên không thu giữ được.

- 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax, đã qua sử dụng là tài sản của Phạm Bình Dương. Bên trong điện thoại có sim số 0968989085. Dương cho biết điện thoại di động dùng để cho vay đã bị mất trước đó cùng với sim 0968989085. Sau đó, Dương mua điện thoại mới và đăng ký lại sim cũ để sử dụng.

- 03 tờ giấy biên nhận tiền cọc (khổ A4) có chữ ký xác nhận của Phạm Bình Dương. Đây là những tờ giấy do Dương chuẩn bị sẵn, khi có người cần vay tiền thì Dương đưa giấy cho người vay ký.

- Số tiền 50.000.000 đồng của bà Phạm Thị Thúy – vợ Phạm Văn Minh. Bà Thúy giao nộp số tiền này để khắc phục hậu quả cho bị can Phạm Văn Minh.

- Số tiền 10.000.000 đồng của bà Trương Thị Bình – mẹ ruột Ôn Ngọc Tín. Bà Bình giao nộp số tiền này để khắc phục hậu quả cho bị can Ôn Ngọc Tín

Tất cả vật chứng, tài sản nêu trên đã chuyển đến Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bảo quản, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Các vấn đề khác có liên quan:

4.1. Bùi Văn Mạnh

Phạm Bình Dương khai Mạnh là người cung cấp tiền cho Dương để Dương cho vay lấy lãi. Ngoài ra, Nguyễn Anh Tuấn khai nhận vào ngày 19/7/2024, Tuấn vay của Mạnh 100.000.000 đồng. Cả hai thỏa thuận trong vòng 24 ngày, Tuấn phải trả tiền gốc và lãi cho Mạnh là 120.000.000 đồng bằng cách trả góp tiền gốc, lãi 5.000.000đ/ngày. Mạnh thu tiền phí vay 5.000.000 đồng đối với khoản vay này.

Tuấn đã trả hết tiền gốc, lãi cho Mạnh. Qua xác minh được biết, Mạnh không có mặt tại nơi đăng kí thường trú. Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định truy tìm đối với Bùi Văn Mạnh. Hiện nay, chưa tìm được Mạnh nên chưa tiến hành làm việc được. Còn những tài khoản liên quan đến Mạnh gồm: Vi Khánh Ly hiện chưa xác định được nơi cư trú nên chưa làm việc được. Bà Lê Thị Dân cho biết không lập tài khoản ngân hàng nào và không biết gì về việc Mạnh cho vay tiền. Do đó, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định số 5093/QĐ-CSHS ngày 09/5/2025, tách hành vi của Bùi Văn Mạnh và Vi Khánh Ly để tiếp tục điều tra, xác minh. Khi có đủ cơ sở sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

4.2. Vũ Việt Dũng (Sinh năm: 1987, trú tại: 1418 Chung cư Seaview2, phường 10, Thành phố Vũng Tàu).

- Ngày 04/9/2024, Dũng cho Hằng vay 1 lần với số tiền là 6.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 24 ngày, Hằng phải trả đủ tiền gốc và lãi là 7.200.000 đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 300.000 đồng, ứng với mức lãi suất 0,833%/ngày, 304,045%/năm. Hằng đã trả hết tiền. Dũng lấy phí vay 300.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong lần vay trên 300.000 đồng. Số tiền Dũng thu lợi bất chính từ lần cho Hằng vay tiền nêu trên là 1.421.096 đồng.

- Ngày 23/8/2024, 04/9/2024 và 12/9/2024: Dũng cho Hằng vay 3 lần với số tiền là 30.000.000đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 24 ngày, Hằng phải trả đủ tiền gốc và lãi là 36.000.000đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 1.500.000 đồng, ứng với mức lãi suất 0,833%/ngày, 304,045%/năm. Hằng đã trả hết tiền. Dũng lấy phí vay lần 1 là 1.500.000 đồng, lần 2 là 1.200.000 đồng, lần 3 là 1.000.000 đồng. Tổng tiền phí thu được trong 3 lần vay trên là 3.700.000 đồng. Số tiền Dũng thu lợi bất chính từ lần cho Hằng vay tiền nêu trên là 20.516.438 đồng.

- Ngày 23/9/2024 Dũng cho Hằng vay 1 lần với số tiền là 36.000.000đồng. Hai bên thỏa thuận trong vòng 24 ngày, Hằng phải trả đủ tiền gốc và lãi là 43.200.000đồng, theo hình thức trả góp mỗi ngày cả gốc và lãi là 1.800.000 đồng, ứng với mức lãi suất 0,833%/ngày, 304,045%/năm. Hằng mới trả được 4 ngày tiền góp. Dũng lấy phí vay 1.500.000đồng. Số tiền Dũng thu lợi bất chính từ lần cho Hằng vay tiền nêu trên là 2.621.096 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính Dũng thu được qua việc cho Hằng vay tiền nêu trên là: 24.558.630 đồng. Do đó, hành vi của Dũng không cấu thành tội phạm “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại điều 201 Bộ luật hình sự. Cơ quan CSĐT chuyển cho Phòng Cảnh sát hình sự (PC02) xử lý vi phạm hành chính đối với Dũng.

- Đối với Đoàn Trọng Hưởng và Bùi Tuấn Vũ (chưa xác minh được lai lịch, là bạn của Dương), do tài khoản bị lỗi nên Dương nhờ hai người này chuyển tiền cho vay giúp. Hưởng và Vũ không liên quan đến việc Dương và Mạnh cho người khác vay tiền và bà Lê Thị Dân là mẹ của Mạnh, bà Dân cho biết không lập tài

khoản ngân hàng nào và không biết gì về việc Mạnh cho vay tiền. Do đó, xác định Hương, Vũ, Dân không liên quan đến vụ án.

II. Tại Cáo trạng số 68/CT-VKSBRVT-P2 ngày 06/6/2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) truy tố Phạm Bình Dương, Phạm Văn Minh, Ôn Ngọc Tín về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự.

III. Tại phiên tòa:

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo Cáo trạng số 68/CT-VKSBRVT-P2 ngày 06/6/2025. Trong bản luận tội, đại diện Viện kiểm sát đã nêu các tình tiết vụ án, tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

Áp dụng khoản 2 Điều 201, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt Phạm Bình Dương mức án tù từ 02 đến 03 năm tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 201, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự; xử phạt Phạm Văn Minh từ 300 triệu đến 350 triệu đồng; xử phạt Ôn Ngọc Tín từ 250 triệu đến 300 triệu đồng.

* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Trả lại điện thoại di động cho các bị cáo Minh và Dương.
- Buộc các bị cáo nộp lại số tiền cho vay và tiền lãi theo quy định để sung ngân sách Nhà nước.
- Buộc các bị cáo trả lại số tiền lãi vượt mức quy định cho những người vay theo quy định của pháp luật.

2. Luật sư bào chữa cho bị cáo Minh:

- Về tội danh: luật sư nhất trí không tranh luận.
- Về hình phạt: đồng ý đề nghị của Viện kiểm sát là phạt tiền đối với bị cáo Minh; tuy nhiên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Minh, xử phạt bị cáo Minh từ 50 triệu đến 100 triệu đồng.

Bị cáo Minh đồng ý lời bào chữa của luật sư và không tranh luận thêm.

6. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa của bị cáo, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

[1] *Về tố tụng:*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh), Điều tra viên, Viện kiểm sát

nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Khoảng từ năm 2023 đến tháng 9 năm 2024, các bị cáo Phạm Bình Dương, Phạm Văn Minh, Ôn Ngọc Tín từ địa phương khác đến tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu sinh sống, tham gia các nhóm trên mạng xã hội, phát tờ rơi để tiếp cận người có nhu cầu vay tiền để lấy lãi suất cao, từ 0,833%/ngày (304,167%/năm); 1%/ngày (365%/năm); 1,238%/ngày (451,905%/năm) đều vượt quá 5 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự (20%/năm), với nhiều kỳ hạn khác nhau (21, 24, 25 ngày/lần vay) và không kỳ hạn; các đối tượng thu thêm một khoản tiền trị giá 10% vốn vay được gọi là phí cho vay tiền. Cụ thể:

[2.1] Bị cáo Phạm Bình Dương đã cho 11 cá nhân gồm các ông/bà Cao Thị Hồng Vân, Nguyễn Hoàng Sơn, Tăng Hoàng Sơn, Hồ Thị Minh Hoa, Võ Thị Hoa, Nguyễn Minh châu, Trần Đình Lượm, Nguyễn Anh Tuấn, Mai Đình Minh, Lê Thị Thanh Hằng, Nguyễn Hữu Hoàng vay tiền, tổng số tiền cho vay là 2.724.000.000 đồng, mức lãi suất từ 0,833% - 1,238%/ngày (304% - 451,950%/năm), thu lợi bất chính tổng số tiền 810.414.000 đồng.

[2.2] Bị cáo Phạm Văn Minh đã cho bà Lê Thị Thanh Hằng vay tiền, tổng số tiền cho vay là 1.810.000.000 đồng với mức lãi suất 01%/ngày (365%/năm) thu lợi bất tổng số tiền 507.649.315 đồng.

[2.3] Bị cáo Ôn Ngọc Tín đã cho bà Lê Thị Thanh Hằng vay tiền, tổng số tiền cho vay là 890.000.000 đồng với mức lãi suất 0,833% - 1%/ngày (304,167% - 365%/năm) thu lợi bất chính tổng số tiền 205.219.634 đồng.

Do đó, Hội đồng xét xử hoàn toàn có căn cứ quy kết các bị cáo Phạm Bình Dương, Phạm Văn Minh, Ôn Ngọc Tín đã phạm vào tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 68/CT-VKSBRVT-P2 ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) truy tố các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về lĩnh vực kinh tế. Các bị cáo là những công dân trưởng thành, hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, vì mục đích thu lợi bất chính. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an xã hội; các bị cáo cho vay độc lập với nhau, không liên quan nhau. Bị cáo Phạm Bình Dương ngày 23/02/2024 bị Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt hành chính số tiền 15 triệu đồng về hành vi cho vay vượt quá lãi suất quy định nhưng không lấy đó làm bài học, sửa chữa bản thân mà tiếp tục vi phạm pháp luật. Do đó, cần có mức án phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện để giáo dục đồng thời góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

Bị cáo Minh nộp 250 triệu đồng, bị cáo Tín nộp 100 triệu đồng, khắc phục một phần hậu quả nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho hai bị cáo trên.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động có liên quan trong vụ án.
- Tịch thu tiêu huỷ 03 tờ giấy biên nhận tiền cọc.
- Tạm giữ 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu) đồng của Phạm Văn Minh và 100.000.000 (một trăm triệu) đồng của Ôn Ngọc Tín đã nộp để đảm bảo thi hành án.

[6] *Biện pháp tư pháp:*

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước.
- + Đối với bị cáo Phạm Bình Dương: buộc nộp lại số tiền dùng để cho vay là 406 triệu đồng, số tiền lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà bị cáo đã thu 37.688.767 đồng, số tiền phí đã thu 163.050.000 đồng. Tổng cộng là 606.138.767 đồng.

- + Đối với bị cáo Phạm Văn Minh: buộc nộp lại số tiền dùng để cho vay là 70 triệu đồng, số tiền lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà bị cáo đã thu 24.751.507 đồng, số tiền phí đã thu 80.700.000 đồng. Tổng cộng là 175.451.507 đồng.

- + Đối với bị cáo Ôn Ngọc Tín: buộc nộp lại số tiền dùng để cho vay là 70 triệu đồng, số tiền lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự mà bị cáo đã thu 13.813.699 đồng. Tổng cộng là 83.813.699 đồng.

- + Buộc bà Lê Thị Thanh Hằng nộp lại số tiền vay chưa trả của các bị cáo để sung ngân sách Nhà nước; cụ thể số tiền vay chưa trả của bị cáo Dương là

65.200.000 đồng, số tiền vay chưa trả của bị cáo Minh là 77.600.000 đồng, số tiền vay chưa trả của bị cáo Tín là 63.333.000 đồng. Tổng cộng là 206.133.000 đồng.

- Buộc các bị cáo trả lại tiền thu lợi bất chính cho những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Đối với bị cáo Phạm Bình Dương: buộc bị cáo trả cho những người sau:

- + Trả cho bà Cao Thị Hồng Vân 15.404.000 đồng.
- + Trả cho ông Nguyễn Hoàng Sơn 43.407.000 đồng.
- + Trả cho ông Tăng Hoàng Sơn 10.421.000 đồng.
- + Trả cho bà Hồ Thị Minh Hoa 186.986.000 đồng.
- + Trả cho bà Võ Thị Hoa 53.425.000 đồng.
- + Trả cho ông Nguyễn Minh Châu 5.211.000 đồng.
- + Trả cho ông Trần Đình Lượm 6.601.000 đồng.
- + Trả cho ông Nguyễn Anh Tuấn 34.739.000 đồng.
- + Trả cho ông Mai Đình Minh 6.947.000 đồng.
- + Trả cho ông Nguyễn Hữu Hoàng 141.841.000 đồng.
- + Trả cho bà Lê Thị Thanh Hằng 97.900.000 đồng.

Đối với bị cáo Phạm Văn Minh: buộc bị cáo trả lại cho bà Lê Thị Thanh Hằng 402.197.000 đồng

Đối với bị cáo Ôn Ngọc Tín: buộc bị cáo trả lại cho bà Lê Thị Thanh Hằng 191.405.000 đồng.

[7] *Về án phí sơ thẩm*: Các bị cáo phải nộp án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 2 Điều 201; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt Phạm Bình Dương 01 (một) năm tù, về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 12/3/2025.

Căn cứ khoản 2 Điều 201; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự; Xử phạt Phạm Văn Minh số tiền 350.000.000đ (ba trăm năm mươi triệu đồng), về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Căn cứ khoản 2 Điều 201; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự; Xử phạt Ôn Ngọc Tín số tiền 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng), về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

2. Xử lý vật chứng: căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone 14 Promax màu tím, số imei: 35278498642361; 01 (một) điện thoại di động Iphone 14 Promax, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu huỷ: 03 (ba) tờ giấy biên nhận tiền cọc (khổ A4) có chữ ký xác nhận của Phạm Bình Dương.

(vật chứng hiện Cục thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh) đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 66/BB-CTHADS ngày 17/6/2025).

- Tạm giữ 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu) đồng của Phạm Văn Minh và 100.000.000 (một trăm triệu) đồng của Ôn Ngọc Tín đã nộp để đảm bảo thi hành án. (Theo các biên lai thu tiền số 0005101 ngày 15/9/2025, số 0002752 ngày 19/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, ủy nhiệm chi ngày 13/6/2025 giữa Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Công an Thành phố Hồ Chí Minh) và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 5 Nghị quyết 01/2021/NQ – HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 201 của Bộ luật Hình sự và việc xét xử vụ án hình sự về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự:

3.1 Tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

+ Buộc bị cáo Phạm Bình Dương nộp lại số tiền 606.138.767đ (sáu trăm lẻ sáu triệu, một trăm ba mươi tám nghìn, bảy trăm sáu mươi bảy đồng) sung ngân sách Nhà nước.

+ Buộc bị cáo Phạm Văn Minh nộp lại số tiền 175.451.507đ (một trăm bảy mươi lăm triệu, bốn trăm năm mươi một nghìn, năm trăm lẻ bảy đồng) sung ngân sách Nhà nước.

+ Buộc bị cáo Ôn Ngọc Tín nộp lại số tiền 83.813.699đ (tám mươi ba triệu, tám trăm mười ba nghìn, sáu trăm chín mươi chín đồng) sung ngân sách Nhà nước.

+ Buộc bà Lê Thị Thanh Hằng nộp lại số tiền 206.133.000đ (hai trăm lẻ sáu triệu, một trăm ba mươi ba nghìn đồng) sung ngân sách Nhà nước.

3.2 Buộc bị cáo Phạm Bình Dương trả lại tiền cho những người sau:

+ Trả cho bà Cao Thị Hồng Vân 15.404.000đ (mười lăm triệu, bốn trăm lẻ bốn nghìn đồng).

+ Trả cho ông Nguyễn Hoàng Sơn 43.407.000đ (bốn mươi ba triệu, bốn trăm lẻ bảy nghìn đồng).

+ Trả cho ông Tăng Hoàng Sơn 10.421.000đ (mười triệu, bốn trăm hai mươi một nghìn đồng).

+ Trả cho bà Hồ Thị Minh Hoa 186.986.000đ (một trăm tám mươi sáu triệu, chín trăm tám mươi sáu nghìn đồng).

+ Trả cho bà Võ Thị Hoa 53.425.000đ (năm mươi ba triệu, bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

+ Trả cho ông Nguyễn Minh Châu 5.211.000đ (năm triệu, hai trăm mười một nghìn đồng).

+ Trả cho ông Trần Đình Lượm 6.601.000đ (sáu triệu, sáu trăm lẻ một nghìn đồng).

+ Trả cho ông Nguyễn Anh Tuấn 34.739.000đ (ba mươi bốn triệu, bảy trăm ba mươi chín nghìn đồng).

+ Trả cho ông Mai Đình Minh 6.947.000đ (sáu triệu, chín trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).

+ Trả cho ông Nguyễn Hữu Hoàng 141.841.000đ (một trăm bốn mươi một triệu, tám trăm bốn mươi một nghìn đồng).

+ Trả cho bà Lê Thị Thanh Hằng 97.900.000đ (chín mươi bảy triệu, chín trăm nghìn đồng).

3.3 Buộc bị cáo Phạm Văn Minh trả lại cho bà Lê Thị Thanh Hằng 402.197.000đ (bốn trăm lẻ hai triệu, một trăm chín mươi bảy nghìn đồng).

3.4 Buộc bị cáo Ôn Ngọc Tín trả lại cho bà Lê Thị Thanh Hằng 191.405.000đ (một trăm chín mươi một triệu, bốn trăm lẻ năm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Án phí sơ thẩm:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Phạm Bình Dương, Phạm Văn Minh, Ôn Ngọc Tín mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TANDTC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP Hồ Chí Minh;
- Công an TP Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP HCM;
- THADS TP Hồ Chí Minh;
- THAHS TP Hồ Chí Minh;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu (3): VP, THS, hồ sơ. (59)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Hiếu

